

HOÀNG TRỌNG
muôn

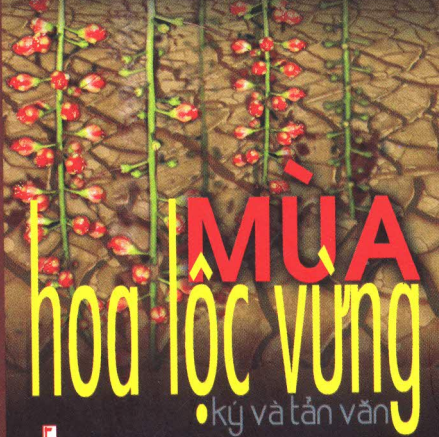


MÙA
hoa lộc vừng
• ký và tản văn



NHÀ XUẤT BẢN THANH NIÊN

HOÀNG TRỌNG
muôn



NHÀ XUẤT BẢN THÀNH NIÊN

Đ
45

Giá: 20.000đ

MÙA HOA LỘC VỪNG

Hàng Trọng Muôn

815: 922803

ĐC: 83(92)
M 5014c

H o à n g T r ọ n g M u ờ n

MÙA HOA LỘC VỪNG
TẬP
KÝ VÀ TẢN VĂN

ĐC: 453
THƯ VIỆN
TỈNH HÀ NAM

Nhà xuất bản Thanh Niên

Hà Nội - 2007

PHẦN MỘT: TẢN VĂN

L ÒNG XUÂN

Xuân về trên quê lúa làm xốn xang những mái nhà bình dị. Người nhà quê thường hay ngóng độ xuân sang để gia đình được vui vầy, sum họp. Hơi xuân, hương xuân và những ước mơ tình cảm ngọt ngào của mùa xuân cứ trỗi dậy, tràn trề như dòng sông xanh chở một mùa

hoa bưởi. Mùa hoa cải thường bắt đầu từ giữa mùa đông lạnh giá đến giữa mùa xuân ấm áp mới tàn phai. Những cánh hoa mỏng manh đó đã tạo nên hơi xuân từ độ ấy, từ cái ngày mà màu vàng tươi mơn mớn trải dài khắp cánh đồng hoa.

Mùa xuân đến thường lặng lẽ và xúc cảm như những tâm hồn nhạy bén trước cảnh giao thời. Sau lũy tre xanh bình dị, những người dân suốt đời bán mặt cho đất, bán lưng cho trời vẫn âm thầm đếm ngày tháng trôi mau để rồi một buổi sáng thức dậy thấy những cánh hoa đào mỏng manh, phớt hồng dịu dàng cười trước gió mới ngỡ ngàng: "Ôi! Xuân đã đến rồi u!". Và thế là họ tự cho phép mình được nghỉ ngơi để đón một mùa xuân tươi đẹp.

Hơi xuân bắt đầu từ đây nhưng còn cái lòng của mùa xuân, mọi người mới chỉ biết đón nhận nó chứ đã cảm nhận được hết cái đẹp từ sâu thẳm của mùa xuân đâu. Đó là những ngày lễ dân gian thật trẻ trung và sôi động. Những cụ già mọi ngày vẫn vui vầy cùng đàn cháu nhỏ bên góc vườn, bên giếng nước, giờ cũng thật phúc hậu trong bộ quần áo dài đi chùa, cổ đeo tràng hạt cườm đen lóng lánh, miệng bồm bẻm nhai những miếng

trầu đỏ thắm nghia quê nhà. Những cụ ông thì được dịp trở tài chơi cây cảnh, chơi câu đối, được dịp thưởng ngoạn những vãn thơ bên chén rượu cay nồng và hương xuân ngan ngát. Những cô gái trẻ trung, bàn tay không đẹp như những thiếu nữ đô thị nhưng cũng thướt tha trong áo the dài, thắt yếm đào, chít khăn mỏ quạ, mềm mại, dịu dàng trong từng câu hò, điệu múa. Những tiếng cười trong trẻo giòn tan giữa trời xuân ấm áp, nồng nồng. Bầy trẻ nhỏ chạy lăng xăng, chỉ trở vào giữa đám hội làng mà cười nói rồi khoe nhau những đồng tiền mừng tuổi ít ỏi nhưng ý nghĩa biết bao!

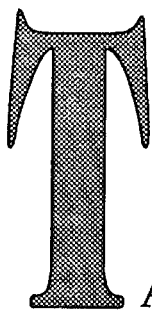
Mấy năm gần đây, cái lòng xuân ấy như đang nhạt phai trước buổi bình minh của thời đại mới. Nhiều nơi, những nét truyền thống dân gian trong sáng, đầy ý nghĩa ấy ĐANG bị cuộc sống vồn vã, xô bồ lấn át. Chẳng biết có lúc nào đó người ta tự hỏi nhau: "Mùa xuân ư, có phải đấy là mùa xuân thật?". Quê tôi tuy chưa mất lòng xuân nhưng cái ý nghĩa thiêng liêng từ sâu thẳm ấy ngân lên thật yếu ớt và thoáng qua như một cơn gió ban mai. Lễ hội dân gian cũng được chuẩn bị chu toàn, kỹ lưỡng nhưng nó còn đâu ý nghĩa của "ngàn năm văn hiến"? Cũng có những cuộc đua thuyền, đấu vật kéo dài hai ba

ngày thật linh đình, tốn kém nhưng có ai đó đã cảm nhận rằng: Đây chỉ là những cuộc thi mang tính "truyền" chứ còn đâu tính "cổ" nữa. Cũng có cờ quạt võng lọng, cũng có sự tập trung của đông đảo người dân nhưng có phải đâu họ đang cùng múa hát vui vẻ với mọi người trong lễ hội mà là đang nín lặng, reo hò, cổ vũ cho những cuộc cá cược, chè chén, say rượu, cãi cọ của những con người đang dùng lễ hội dân gian làm trò tiêu khiển, ăn thua trong ngày tết.

Mùa xuân đã về nhưng hơi xuân liệu còn ấm áp, nồng nồng, hương xuân còn dịu dàng, tinh khiết mà ngọt ngào như hương hoa bưởi, sâu lắng như hương hoa đào, ngan ngát như những cánh hoa xoan li ti màu tím tím? Lòng xuân liệu còn sáng trong, sâu đậm nghĩa cổ truyền, vui vẻ thân mật tình làng nghĩa xóm?

Trải qua bao thử thách của thời gian, cái lòng của mùa xuân ấy còn ngát hương thì đó mới chính là mùa xuân đích thực.

Tháng 2 - 1995



ẢN MẠN VỀ TẾT NGUYÊN ĐÁN

Một năm có bốn mùa và bao giờ mùa xuân cũng là mùa đẹp nhất, mùa mở đầu. Mùa xuân lại bắt đầu bằng lễ Tết Nguyên đán. Tết là do chữ "tiết" đọc chệch mà thành. Nguyên đán là buổi sớm đầu tiên. Tết Nguyên đán được người Việt gọi là Tết Cả. Tết được bắt đầu tính từ thời khắc giao thừa của một năm mới, từ ngày một Một tháng Một âm lịch.

Tuy vậy, trước đó nhiều ngày, không khí Tết đã bắt đầu. Từ ngày hai mươi ba tháng Chạp, sau lễ đưa tiễn ông Táo về trời thì việc chuẩn bị Tết đã náo nức hơn bao giờ hết. Dù lúc này, công việc mùa màng của nhà nông cực kì bận rộn với những toan tính cho một vụ mùa sắp tới nhưng việc sắm sửa Tết với rất nhiều thứ như lá bánh, vàng hương..., việc lau dọn bàn thờ tổ tiên, sửa sang trang trí nhà cửa, chuẩn bị gói bánh chưng... đã mang không khí Tết đến với mọi nhà. Đường như tất cả mọi người đều háo hức mong Tết về để có dịp thăm hỏi, chúc tụng nhau và đồng thời cũng được thể hiện mong ước về những điều tốt lành cho một năm mới với rất nhiều dự định. Mâm ngũ quả đã được chuẩn bị cả tuần trước khi Tết đến. Gọi là ngũ quả nhưng kì thực không đơn giản chỉ có năm loại quả mà mỗi nơi, tùy thuộc vào những loại cây trồng sẵn có, mâm ngũ quả sẽ được bày biện khác nhau nhưng nói chung đều thể hiện mong ước về một sự đủ đầy, no ấm và hạnh phúc. Những ngày giáp Tết, công việc càng bận rộn hơn. Bên cầu ao làng, người ta nô nức mang lá dong ra rửa và trò chuyện râm rả về những điều tốt lành. Sáng hai mươi tám, hai mươi chín Tết, mặc dù trời lạnh tê tái cùng những cơn

gió bắc tràn về như cắt da, cắt thịt, mọi người vẫn dậy rất sớm để gói bánh chưng, còn kịp bắc bếp nổi lửa, đun bánh trong khoảng thời gian từ mười đến mười hai tiếng đồng hồ và vớt bánh trước khi đêm quá khuya. Sáng hai mươi chín và ba mươi Tết, người ta đổ về chợ. Rất nhiều cái chợ mới được hợp ngay bên lề đường, chỗ ngã ba ngã tư với rất nhiều chủng loại hàng hoá. Nhà giàu thì mua một cây đào thế hoặc một cây mai rất đẹp về bày trong nhà. Có người mua cả những cây quất to, sai trĩu những quả chín vàng rực rỡ như nắng xuân. Nhà nghèo hơn cũng cố gắng kiếm cho mình một cành đào nhỏ về cắm trong nhà cho có hương vị Tết. Người ta còn mua những bức tranh dân gian Đông Hồ, Hàng Trống... và một vài cặp câu đối Tết với những nét chữ mềm mại như rồng bay phượng múa trên nền giấy màu hồng để treo trong nhà, ngoài cổng với mong ước về sự sinh sôi nảy nở. Một cây nêu được dựng lên với ý nghĩa xua đi những gì u ám, tối tăm, mang lại những điều tốt lành và để xua đuổi ma quỷ. Chiều ba mươi Tết là thời khắc quan trọng để mọi người ra đồng thắp hương cho những ngôi mộ của tổ tiên, mời tổ tiên về ăn tết. Từ lúc đó, hương và nến được thắp liên tục suốt mấy ngày liền

như một chiếc cầu nối tâm linh giữa con cháu với những người đã khuất.

Đêm ba mươi Tết, trong không khí tất niên, mọi người ai về nhà nấy để chuẩn bị đón thời khắc giao thừa linh thiêng trong ngôi nhà nhỏ với những người thân của mình. Từ lúc ấy, người ta thường ngại bước chân sang đất nhà khác nếu như mình không phải là người may mắn hoặc tuổi của mình không hợp với tuổi của chủ nhà kia, vì như thế sẽ mang lại điều xui xẻo cho họ. Sau lễ cúng giao thừa, mọi người kéo nhau ra đường hái lộc và lên đình, lên chùa để lễ cầu may. Tiếng pháo nổ giòn tan rắc đầy xác giấy màu hồng ngoài sân, ngoài ngõ như thể hiện những mong ước về mọi điều suôn sẻ và hanh thông.

Sáng mồng một Tết, những người đã được gia chủ nhờ từ trước đến xông đất cho nhau. Gia chủ mời người xông đất uống nước và tặng phong bao cho họ. Trong ngày này, người Việt thường kiêng quét dọn nhà cửa và nếu có dọn dẹp thì cũng dồn rác rưởi thành một đống đắp trong xó nhà để đến ngày hôm sau mới được hót đổ đi vì mọi người quan niệm đó là lộc, là những điều may mắn, tốt lành. Nếu quét dọn sạch sẽ nhà cửa trong ngày

mồng Một Tết thì cả năm sẽ bị đông chẳng làm ăn được gì, chẳng thu hoạch được gì mà nếu không giữ gìn cẩn thận thì mọi thứ trong nhà cũng sẽ ra đi sạch sẽ.

Người Việt quan niệm: Mồng Một tết Cha, mồng Hai tết Mẹ, mồng Ba tết Thầy. Vì vậy, ngay từ sáng sớm mồng Một, người ta kéo nhau về nhà cha mẹ hai bên của mình để chúc tết và thắp hương cho tổ tiên. Sau đó mới đi thăm hỏi, chúc tết những người cao niên, những bậc bề trên trong dòng họ. Đây là dịp mọi người được trò chuyện, tâm sự cùng nhau về việc làm ăn, chuyện gia đình... trong suốt một năm qua. Những người bề trên thường tặng cho người dưới những chiếc phong bao màu hồng, bên trong có vài đồng tiền lẻ còn mới gọi là tiền mừng tuổi lấy may với ý nghĩa phát vốn, phát lộc, phát tài cho con cháu kèm theo những lời chúc có nội dung và ý nghĩa rất cụ thể, thiết thực. Sáng mồng Ba Tết, người ta đến thăm các thầy, các cô. Người thầy mà mọi người thường nghĩ đến đầu tiên là thầy dạy nghề, dạy việc hoặc những người có đạo đức sáng ngời, những người có ảnh hưởng lớn đến tình cảm và cuộc đời của mình để đến thăm viếng và kính chúc sức khoẻ, tỏ lòng biết ơn, tôn kính. Đó là những người mà họ

không chỉ nhớ suốt đời vì công lao dạy dỗ mà còn mang ơn vì đã đem đến cho họ một cuộc đời hạnh phúc.

Từ ngày mồng Bốn Tết, các cuộc vui bắt đầu từng bừng diễn ra khắp nơi và kéo dài đến hết mùa xuân. Những trò chơi đấu vật, bịt mắt bắt dê, hát đối, đánh đu, thả chim, chọi gà... được tổ chức từng bừng, thu hút đông đảo mọi người với một sự háo hức và vui vẻ đến kỳ lạ. Người ta không coi trọng phần thưởng nên không có sự ăn thua trong những trò chơi mà chỉ coi đây là dịp giao lưu, kết bạn. Ở Tây Bắc, những cô gái Thái đến tuổi cập kê bắt đầu biết tự may cho mình những quả còn rất đẹp để gửi gắm ý nguyện riêng của mình vào đó. Trong quả còn được nhồi hạt vừa tạo độ nặng, vừa thể hiện ước mong về sự nảy nở sinh sôi. Mỗi góc quả còn đều được đính tua ngũ sắc: Xanh, đỏ, trắng, tím, vàng. Ở giữa còn được luồn một sợi dây dài dùng để cầm còn tung lên và cũng được đính rất nhiều tua ngũ sắc. Khi tung còn, người ta cầm lấy một đầu dây, quay mạnh mấy vòng để lấy đà rồi tung lên cao. Cuộc chơi diễn ra, một bên tung, một bên bắt. Hai người chơi với nhau thường là một cặp nam nữ đang tìm bạn và thường là trai chưa vợ, gái chưa chồng. Họ đứng cách nhau vừa

tâm bay của quả còn và bên nào không bắt được là thua cuộc. Nếu chàng trai thua cuộc, cô gái sẽ bắt phạt uống rượu, ít nhất là ba chén một lần thua. Nếu cô gái thua cuộc, chàng trai phạt bằng cách lấy đi của cô gái một kỷ vật như chiếc khăn tay hay chiếc vòng tay... Đó là sự khởi đầu cho mối nhân duyên. Chén rượu nồng chất men thương nhớ. Chiếc khăn tay, vòng tay... trở thành tặng phẩm trao gửi biết bao tình cảm mặn nồng. Quả còn vì vậy bỗng trở thành quả cầu trao duyên lứa đôi.

Ngày mồng Bảy Tết người ta làm lễ hạ cây nêu, kết thúc những ngày vui chơi và bắt đầu cho một vụ sản xuất mới. Mọi người tiễn đưa tổ tiên bằng một lễ hoá vàng với sự cầu mong được che chở và phù hộ. Những ngày tết Nguyên Đán kết thúc nhưng những cuộc vui còn kéo dài. Dù giàu, dù nghèo, những ngày này bao giờ mọi người cũng dâng lên tổ tiên, bày lên bàn thờ cùng với mâm ngũ quả những thứ ngon nhất, tốt nhất như một sự phôi bày những thành quả, những sản phẩm lao động, những của ngon vật lạ mà họ làm ra trong quá trình sản xuất. Tết Cả đã ăn sâu vào tâm thức người Việt với sự đủ đầy, no ấm cùng với những câu nói cửa miệng quen thuộc như: "Tết nhất", "ăn tết", "vui như Tết", "đói

ngày giỗ cha, no ba ngày 'Tết'... dù rằng sau đó chật vật trong cuộc mưu sinh với những nỗi lo canh cánh về cơm áo, gạo tiền... Những ngày này người ta cũng thường rộng lượng hơn, sẵn sàng tha thứ, bỏ qua cho nhau những lỗi lầm, những đố kỵ, hiềm khích ngày thường. Những ngày này, người ta luôn hy vọng vào những điều tốt đẹp nhất... Những cái Tết Nguyên Đán bây giờ không còn được như xưa mà đang mất dần đi ý nghĩa truyền thống, đang mất dần đi vị trí thiêng liêng trong tâm thức người Việt, nhất là những người trẻ tuổi. Tuy nhiên, chúng ta vẫn hy vọng rằng với sự cố gắng duy trì và giữ gìn những phong tục của tết cổ truyền trong nhiều gia đình, tết Cả sẽ dần dần trở lại với đúng ý nghĩa trong tâm thức của mọi người dân Việt. Một cái Tết Nguyên Đán nữa lại đang về.

Xuân 2004

K UỐNG PHỐ ĐÊM GIAO THỪA

Mặc dù biết rằng tối nay trong ký túc xá có tổ chức dạ hội lớn "Chào năm 2000" nhưng lòng tôi vẫn cảm thấy bồn chồn, xốn xang, một cảm giác rất nguyên sơ của một đứa trẻ mong tết về khi lũ bạn rủ tôi xuống phố đón giao thừa. Có lẽ cái se lạnh, khô hanh, cái rét ngọt len trong từng ngõ ngách của phố phường

Hà Nội đã làm cho không khí buổi giao thừa trở nên thiêng liêng và ấm cúng đến lạ kỳ. Tôi cảm nhận như cả Hà Nội đổ xuống đường đón chào năm mới. Chưa bao giờ tôi thấy những con đường Hà Nội đông người như vậy. Người tràn xuống lòng đường, loang đi khắp nơi đầy ắp và di chuyển một cách nhộn nhịp, chậm rãi. Chưa bao giờ tôi thấy đông học sinh sinh viên như hôm nay. Có lẽ, tất cả sinh viên trong khu ký túc xá đều bỏ mặc đêm hội của trường mình mà kéo nhau đổ xuống đường để tìm cảm giác mới lạ của buổi đầu năm và chờ đón sự cố Y2K (). Kẻ nào có xe đạp thì ung dung lách vào dòng người đang trôi dạt về những nơi tổ chức lễ hội của thành phố. Kẻ nào không có xe đạp thì rủ nhau cuộc bộ, nối nhau thành những hàng dài như bất tận, vui vẻ quá nên đi bộ dù có xa đến mấy cũng chẳng thấy mệt mỏi gì. Những kẻ có người yêu luôn ngẩng cao mặt đầy kiêu hãnh nhìn tất cả mọi người như muốn khoe niềm hạnh phúc ngập tràn của mình trong không khí chuyển giao năm mới. Chưa bao giờ tôi thấy nhiều xe đạp như vậy. Xe đạp thông dong kín đặc các con đường thành phố làm cho những chiếc xe máy hào nhoáng nhưng nhả khói bụi mù và tiếng

động cơ gầm rú trở nên nhỏ nhoi và vô duyên đến tột. Tôi chợt ước gì từ năm 2000, mọi người sẽ chuyển sang đi xe đạp nhiều hơn, sẽ bớt đi được rất nhiều tai nạn và cũng bớt đi sự ô nhiễm môi trường.

Lần đầu tiên tôi được chứng kiến những cảnh tắc đường thế kỷ. Mới 19 giờ 30 nhưng suốt từ đầu đường Cát Linh - Quốc Tử Giám - Văn Miếu - Tôn Đức Thắng ... đã lèn chặt kín người đến đón chào lễ hội. 21 giờ 15, các con đường đổ ra Hồ hồ Hoàn Kiếm, ra Quảng trường Cách mạng tháng Tám trước cửa Nhà hát Lớn Hà Nội chặt cứng người. Tôi bị kẹt ở phố Nguyễn Thái Học. Suốt chiều dài phố Nguyễn Thái Học, từ bến xe Kim Mã đến Cửa Nam, người tràn kín cả hai bên vỉa hè. Các cửa hàng, cửa hiệu vội vàng đóng cửa. Nhà sách Tiên Phong cho nhân viên mời khách đang xem sách ra ngoài để đóng cửa vì sợ không quản lý được cửa hàng rộng lớn của mình. Lòng đường chợt biến thành đường một chiều đổ ra phía Hồ Gươm khiến cho những kẻ đi chiều ngược lại chỉ biết len lỏi một cách hết sức vất vả. Có một điều lạ mà lần đầu tiên tôi được chứng kiến là dù tắc đường nhưng hầu như chẳng ai vội vã, chẳng ai tìm con đường khác để đi mà vẫn nối đuôi nhau lặng lẽ

chờ đợi khiến cho con đường đã tắc lại càng tắc thêm. Hình như sau một năm làm việc, học tập vất vả, mọi người ai cũng muốn được cảm nhận cái không khí đông cứng, đặc quánh sự sốt ruột chờ đợi của cảnh tắc đường. Tất cả cùng nhích chậm chạp từng bước chân nhỏ. Mọi người có dịp được trò chuyện, trêu chọc nhau. Lòng chợt có cảm giác thanh thản đến lạ kỳ. Chưa bao giờ tôi được chứng kiến cảnh người đi bộ nhanh hơn đi xe đạp, người đi xe đạp nhanh hơn đi xe máy và đi xe máy nhanh hơn đi ô tô. Thế mới biết khi tắc đường, đi bằng phương tiện càng đơn giản, gọn nhẹ càng dễ len lỏi để vượt lên phía trước. Cũng vì vậy, tôi biết thêm được những cửa hàng mà ngày thường ít khi chú ý đến dù đây là con đường quen thuộc mà hầu như ngày nào tôi cũng đi qua. Cũng vì vậy mà tôi để ý đến số lần đèn xanh đèn đỏ. Chỉ có khoảng hơn hai trăm mét từ chỗ tôi đứng đến cột đèn tín hiệu nơi ngã tư Nguyễn Thái Học - Trịnh Hoài Đức, vậy mà khi vượt qua được ngã tư này, tôi đã đếm được tới... bốn mươi bảy lần đèn xanh.

Đêm giao thừa năm 2000 có rất nhiều lễ hội: Hội Trống ở Văn Miếu - Quốc Tử Giám, trường đại học đầu tiên của nước ta và cũng là những tiếng trống đầu tiên cho Lễ kỷ niệm 990 năm Thăng Long - Hà Nội; Lễ hội ở

Hồ Gươm chào mừng 50 năm Ngày truyền thống học sinh sinh viên; Ca múa nhạc ở Trung tâm Hội chợ triển lãm Giảng Võ; Nghe thư chúc mừng năm mới của Chủ tịch nước Trần Đức Lương ở Quảng trường Cách mạng tháng Tám... Tất cả đều lắng sâu vào lòng người dân Hà Nội một cảm giác lâng lâng khó tả. Xuống phố đêm giao thừa để cảm nhận sự hào phóng của những gã sinh viên nghèo khi bữa ăn hàng ngày chỉ có ba nghìn đồng cũng phải chi li tính toán nhưng hôm nay sẵn sàng bỏ ra 8 đến 10 nghìn đồng để gửi một chiếc xe đạp, 10 nghìn cho hai chai nước Lavi, 6 nghìn cho hai quả bóng bay, 2 nghìn cho một gói đậu phộng để nhâm nhi... mà không một chút đắn đo suy nghĩ. Thế mới biết sức mạnh của không khí đầu năm, sức mạnh của sự thanh thản, hạnh phúc. Xuống phố đêm giao thừa để cảm nhận được sự cuồng nhiệt của tuổi trẻ khi cố gắng len lỏi trước những làn sóng người xô nhau để cố gần gũi hơn, nhìn cho rõ hơn những gương mặt ca sĩ mà mình yêu thích. Xuống phố đêm giao thừa để chờ đón sự cố Y2K. Vàng, nó là nỗi lo của toàn nhân loại nhưng lại là sự tò mò của cánh sinh viên. Họ muốn được biết đêm giao thừa có vệ tinh nào lạc quỹ đạo không, có tên lửa nào bị rơi xuống một nơi nào đó không, có bị mất điện không, có nhà hàng,

khách sạn nào miễn phí cho khách hàng vào đúng thời khắc giao thừa... Nhưng sự cố Y2K đã không xảy ra, hoặc có thể nó xảy ra ở một nơi nào đó rất xa mà mọi người trong thành phố này không ai biết được. Dù sao đó cũng là một sự may mắn của một năm mới tốt lành bởi dù tò mò đến mấy, lũ sinh viên chúng tôi cũng lo toát mồ hôi trước những thiệt hại rất khổng lồ đã được báo trước, nếu sự cố Y2K thực sự xảy ra.

Gần 4 giờ sáng, thành phố vẫn còn rất đông người qua lại trên các con phố sáng ánh đèn. Ngồi nhâm nhi mực nướng ở Bờ Hồ Gươm, nói chuyện với nhau về những dự định của năm 2000 thật hào hứng và đầy quyết tâm. Trên những bãi cỏ trong vườn hoa Bờ Hồ có rất nhiều người do mệt quá đã nằm lăn ra ngủ, chỉ có một chiếc áo khoác hờ trên người. Giấc ngủ vẫn sâu, vẫn có những giấc mơ đẹp thể hiện qua những nụ cười mãn nguyện. Dù đêm khá lạnh nhưng mọi người đều có cảm tưởng hình như chưa bao giờ những người kia họ được ngủ một giấc ngon lành đến hồn nhiên như thế.

4 giờ 30 sáng, chúng tôi trở về nhà trọ sau khi mỗi thằng đã nướng mất hơn một phần ba số tiền công gia

sự của tháng 12 vừa kiếm được. Nhưng không buồn, không phải tính toán làm gì dù ngày mai có phải ăn ít đi, dù mấy môn thi học phần đang chờ chúng tôi trước mắt. Tiếng loa phát thanh vẫn hát vang bài ca Happy New Year. Chúng tôi khe khẽ hát theo và nhận ra bữa tiệc mừng giao thừa năm 2000 vô cùng có ý nghĩa với mỗi người, trong đó có chúng tôi, những người được trực tiếp đón chào năm chuyển giao giữa hai thế kỉ, hai thiên niên kỉ. Đến một nghìn năm sau mới lại có một đêm giao thừa như thế.

Hà Nội, sáng 1 - 1 - 2000

() Y2K là sự cố máy tính dự báo sẽ xảy ra trên toàn thế giới vào thời điểm bước sang năm 2000.*

C HỢ QUÊ VÀO TẾT

Trời vẫn còn tối lẫm. Cánh đồng phía xa bao phủ một màn sương bàng bạc, đặc quánh. Gió căm căm rít nhẹ, phảng phất mùi ngai ngái của cỏ đồng. Phố huyện nhỏ còn thiu thiu ngủ nhưng có lẽ cũng chẳng ngủ được say bởi cái háo hức về một phiên chợ Tết.

Tiếng gà gáy văng vẳng từ phía xóm chài. Rồi chúng thi nhau gáy. Có lẽ chúng cũng chẳng ngủ được khi cái không khí ẩm áp, háo hức của một cái tết miền quê đang về. Vài nhà trong xóm đã trở dậy nấu cơm. Ánh lửa bập bùng soi rõ những bóng người đang nhẩy nhót trên bức vách. Mùi khói rơm cay nồng theo gió sớm lan toả đi khắp nơi làm ẩm áp cả cái phố huyện đang chìm trong tĩnh lặng. Bóng khói lừng lơ, quện lẫn vào hơi sương ẩm ướt, cay cay, tạo nên một hương vị rất riêng của miền thôn quê không sao lẫn được. Lũ trâu cọ cọ sừng vào thanh tre chắn ngang cửa chuồng làm nó nẩy lên tung tung, kêu lóc cóc. Máy con ngựa cũng không đứng yên được, gõ gõ móng xuống nền đất, hứng chí hí lên một tiếng thật dài như đáp lại tiếng gà vừa gáy. Lũ lợn trong chuồng thấy vậy cũng đua nhau kêu ừ ừ âm ỉ đòi ăn. Lũ gà xôn xao, mổ nhau chí choé. Lũ chó bị giam cầm cả đêm, bây giờ được thả rông, vờn nhau chán chê rồi đuổi nhau chạy nhón nha khắp ngõ, thỉnh thoảng húng hắng sủa lên vài tiếng. Ngoài đường đã có người đi chợ. Cái phố huyện nhỏ bé rùng mình tỉnh giấc bởi những tiếng ồn ào đang tiến dần về phía chợ.

Cái chợ quê nhỏ bé nơi góc phố huyện nghèo nàn, heo hút này, ngày thường chẳng có mấy người họp, chỉ lèo tèo vài ba hàng quà, hàng bánh, lưa thưa những gian

hàng tạp phẩm nghèo nàn mà mấy bà bán hàng có ngôi cả ngày cũng chỉ có vài ba vị khách. Mấy hàng ăn có đông hơn nhưng cũng chỉ phục vụ tầng lớp thượng lưu nơi phố huyện vào đầu buổi sáng. Mọi người còn phải ra đồng, còn phải tát tả chạy ngược chạy xuôi bươn trải với mong muốn thật giản đơn về một cuộc sống dễ chịu hơn.

Tháng Chạp giáp Tết, chợ huyện chợ bưng dậy, háo hức như một đứa trẻ mong tết về để khoe manh áo mới. Hàng quán bày la liệt suốt từ những con đường dẫn vào chợ, cách xa tới hàng trăm mét với đủ các mặt hàng. Người dân phố huyện cũng như niềm nở hơn, vốn vã hơn chứ không thâm trầm, lạnh nhạt và có vẻ mặt khinh khỉnh như phong cách hàng ngày nơi đây. Người dân ở các nơi khác đổ về đây mua bán, trao đổi và thăm hỏi nhau. Mọi người quan tâm đến nhau hơn và chợ huyện chợ trở nên gần gũi, ấm cúng trong lòng những người dân quê chân chất.

Mẹ đã dậy từ bao giờ. Bóng mẹ loay hoay sửa soạn thúng mủng, quanh gánh dưới bếp để chuẩn bị đi chợ Tết. Năm nào cũng vậy, phiên chợ cuối năm nào mẹ cũng mua một gánh nặng nào là lá bánh, thịt lợn, đồ tằm, vàng hương và bao nhiêu thứ khác. Mấy ngày giáp

Tết, mẹ vất vả hơn. Mẹ bảo cả năm mới có mấy ngày Tết để cúng ông bà, tổ tiên, để sum họp gia đình và đi thăm hỏi nhau, chúc nhau một cuộc sống tốt đẹp mà không chuẩn bị đầy đủ thì cả năm lại làm ăn chẳng ra gì. Mẹ nói thì nghe có vẻ dễ dàng như vậy chứ tôi cũng thừa biết rằng, để có một cái Tết tương đối đầy đủ, người dân nơi phố huyện nhỏ quê tôi phải chật bóps, dành dụm cả năm mà cũng mấy ai có được.

Tôi được mẹ cho đi chợ, lòng chợt rộn lên một cảm giác băng khuâng khó tả. Cảm giác bồi hồi, háo hức của những phiên chợ trước đây, ngày tôi còn bé chợt sống dậy ngọt ngào. Ngày ấy, mỗi phiên chợ tết, tôi đều được mẹ cho đi theo nên cả đêm hôm trước không thể nào ngủ được, cứ nằm thao thức mãi. Ngày còn bé, mẹ thường cho tôi ngồi vào một bên thúng để gánh ra chợ. Lớn hơn, tôi thường phải bám chặt vào vạt áo của mẹ mỗi khi mẹ cho vào chợ để khỏi lạc đường. Mẹ bảo phiên chợ này là phiên chợ Tết thứ mười chín tôi được mẹ cho đi theo bởi từ năm tôi lên ba tuổi, năm nào mẹ cũng cho tôi đi chợ Tết.

Ngoài đường, lũ trẻ con được mẹ cho đi chợ Tết chạy lăng xăng, chỉ trở khắp nơi rồi khoe nhau những

bộ quần áo mới. Thỉnh thoảng lại gặp một cụ già đang ngồi cặm cụi viết câu đối bên đường. Vài ba vế đối đã được treo lên ngay ngắn như những tín hiệu tốt lành của mùa xuân. Bên cạnh, những bức tranh ngũ quả đầy ắp gọi lên một không khí ấm cúng rất quê nhà.

Những quán ăn bên chợ đã lên lửa. Mùi xào nấu đầy quyến rũ theo gió sớm mai lan đi khắp phố huyện. Cô bán bánh mì bên kia đường đã đội chiếc thúng đựng bánh đi vào chợ. Bà Xoan quấy quả chiếc làn nhựa, một tay vắn lại chiếc khăn trên đầu cho đỡ lạnh, miệng bồm bồm nhai trầu, vừa đi vừa nói chuyện với mấy bà hàng xóm. Anh Thỉnh đẩy chiếc xe bán bánh bao nóng đầy hấp dẫn, miệng đơn đả mời chào. Hôm nay, anh diện bộ quần áo mới trông thật bảnh trai. Cô Nụ xóm Đoài mọi ngày rất đổng đánh, chua ngoan, sáng nay cũng mặc áo mới, tay cắp thúng đi vào chợ, miệng tủm tỉm cười...

Phố huyện như bừng lên một sức sống mới trước phiên chợ cuối năm - phiên chợ Tết.

Trời lát phát mưa xuân!

Tháng 1 - 1998

HỘI VẬT LÀNG TÔI

Bà tôi kể lại rằng: Hội vật làng tôi có từ thế kỉ thứ Mười, khi vua Lê Đại Hành xuất quân chinh phạt phương Nam trở về. Năm ấy, thời tiết rất đẹp, mưa thuận gió hoà, cảnh vật xinh tươi, đại quân của Nhà vua cả khúc khải hoàn trở về, ngang quan núi Cẩm (Quyển Sơn - Hà Nam), Ngài cho quân dựng trại nghỉ ngơi,

liên hoan ăn mừng thắng trận. Những cuộc thi đấu vật, đấu võ, thi bắn cung kéo dài suốt mấy ngày đêm, có tiếng hát, tiếng nhạc cổ vũ tung bừng nhịp nhịp. Bỗng dưng trời nổi cơn dông tố dữ dội. Một cơn gió lớn đã cuốn phăng lá cờ suý của nghĩa quân đi mất. Nhiều đồ vật trong nghĩa quân đã sót sáng đuối theo tìm và lạc vào làng tôi. Sau đó, họ đã ở lại dựng nhà dựng cửa, lấy vợ, sinh con đẻ cái và sống đời đời kiếp kiếp với dân làng. Từ đấy, hàng năm, cứ mỗi độ xuân về, làng lại tung bừng mở hội thi đấu vật vào ngày mười hai Tết. Đó cũng là lễ hội cầu may: cầu cho sức khoẻ dồi dào để làm việc đồng áng, cầu cho mưa thuận gió hoà để mùa màng bội thu cho thóc lúa đầy nhà, lợn gà đầy sân và đó cũng là nơi con gái trong làng ra xem để kén chồng. Họ chọn mặt gửi vàng vào những đồ vật nào cường tráng, khoẻ mạnh và hiền lành nhất để có cơ hội nhờ mai mối lấy làm chồng. Những điều đó đã len lỏi, thấm sâu vào kí ức tuổi thơ tôi cho đến tận bây giờ như một niềm tự hào rất đỗi thiêng liêng về mảnh đất quê nhà có truyền thống ngàn năm văn vật, như một điều thiêng liêng sâu kín nhất mà ở đó tôi có thể cảm nhận được tính cộng đồng sâu sắc và rõ nét trong văn hoá làng xã ở hội vật làng tôi.

Tôi còn nhớ, ngày ấy, đêm đêm, sau những bận bê lo toan của công việc đồng áng, dân làng tôi lại rủ nhau kéo đến sân đình để vừa trò chuyện, vừa xem các đồ vật luyện tập. Các trai đình khoẻ mạnh cởi trần, mặc quần đùi, những thớ thịt nổi lên cuộn cuộn. Họ quăng quật nhau uyển uych dưới nền sân gạch nhẽ nhại ánh trăng. Họ ghi nhau xuống và thở dốc như những con trâu đã mệt nhoài sau những đường cây trầy trập và khó nhọc. Các cụ ông cao tuổi vừa giảng dạy, chỉ bảo cho từng miếng đánh, vừa cười nói với vẻ hài lòng vì những đồ vật do mình dạy bảo đã tiếp thu nhanh và vận dụng rất tốt. Lũ trẻ con chúng tôi quên cả đùa nghịch, chạy nhảy, cứ đứng một chỗ mà xem, mà há hốc mồm ra kinh ngạc, nhìn trần trối vào từng cặp đồ vật to khoẻ, mình trần, mồ hôi bóng nhẫy đang lao vào nhau như hai con trâu húc nhau để rồi khi có một đồ vật nào đó bị quật ngã uych ra sân là cả bọn lại nhảy căng lên, vỗ tay reo hò cổ vũ làm náo loạn cả sân đình. Rồi thế hệ các anh của tôi, bạn bè tôi cũng từ lò đào tạo vật của làng mà trở thành những đồ vật có đẳng cấp, tham gia thi đấu ở nhiều nơi.

Sau Tết Nguyên đán, làng mở hội thi vật, đồng thời cũng là ngày hội làng lớn nhất trong năm: Hội cầu may chuẩn bị cho một vụ mới khi mà ngày mùa bận rộn

đang ngấp nghé gõ cửa từng ngôi nhà, từng ngõ xóm. Sau khi các cụ già tế lễ trời đất, cầu tài, cầu lộc, cầu con đàn cháu đống, cầu sức khoẻ dồi dào, cầu mưa thuận gió hoà xong thì hội vật bắt đầu. Cụ ông cao niên và có phẩm hạnh nhất trong làng sẽ đốt hương bỏ vào chiếc đỉnh đồng rất lớn đặt ở giữa sân đình. Cạnh đó là lá quốc kì và lá cờ thần phật tung bay trong gió. Cụ lẫm rậm khấn vài trời đất rồi đánh vang ba hồi trống lớn khai hội. Lúc này, dân làng và khách thập phương đến từ những làng bên cạnh, thậm chí đến từ những nơi rất xa đã nô nức kéo về từ sớm, đông đến hàng nghìn người, đứng chờ chật kín cả đường làng, cũng bắt đầu lục tục kéo nhau vào xem hội. Lũ trẻ con chúng tôi cũng vội vã chen chúc nhau trèo lên, bu kín trên những cành đa, rễ đa cổ thụ, trên những cây bàng, nghén cổ ngó vào trong đám đông xem hội để hò hét, cổ vũ. Chiếc loa phóng thanh treo trên ngọn cây đa gọi vang tên của từng đô vật vào sỏi chào khán giả. Những đô vật mặc quần ngắn, thắt đai với nhiều màu sắc khác nhau. Đô vật cao tuổi nhất là những cụ ông tuổi đã ngoài sáu mươi nhưng da thịt đỏ au, gân cốt còn săn chắc, rắn rỏi đến những đô vật tí hon khoảng chừng sáu, bảy tuổi, mặt còn non choẹt, búng ra sữa. Tất cả đi quanh sỏi vật

một vòng, vái chào khán giả và nhận được những chàng pháo tay tán thưởng rào rào.

Hội vật thường kéo dài đến lúc chiều muộn, sau khi các đồ vật ngoài làng không còn ai đăng kí tham gia thi đấu với những đồ vật đã chiến thắng trong làng. Phần thưởng dành cho người chiến thắng là một chiếc đai thắt lưng, một khoản tiền nhỏ và đồ vật khoẻ nhất làng sẽ được ghi danh vào bảng vàng đặt trang trọng trong đình làng. Người đó sẽ được cả làng trọng vọng.

Rồi bất ngờ cơn lốc của thị trường ập đến, phá vỡ tan tành cái không khí trang nghiêm, linh thiêng và háo hức của dân làng vào mỗi kỳ lễ hội. Sau Tết Nguyên đán, các trai đình lần lượt bỏ làng đi làm ăn xa nơi đất khách quê người. Trong làng, chỉ còn phụ nữ, người già và trẻ con cùng những chàng trai có số phận hẩm hiu. Sân đình trở nên vắng vẻ, ngơ ngác vào mỗi buổi tối và hội vật mặc dù vẫn được tổ chức hàng năm nhưng lại vắng như phiên chợ chiều. Suốt từ trước Tết Nguyên đán cho tới Rằm tháng Giêng, những kẻ đi làm ăn xa lần lượt trở về, cùng với những người dân trong làng từ già trẻ, lớn bé không ai còn tha thiết gì ra sân đình nữa. Họ ngồi tùm tùm lại với nhau, vừa tham gia, vừa châu rìa đông nghìn nghịt bên những chiếu bạc: chơi cờ tướng ăn tiền, tá lả, chẵn, ba cây, rút xì, xổ số... ăn tiền. Những chiếu bạc được bày ra khắp nơi, từ

trong các gia đình ra đến ngoài ngõ và dọc khắp đường làng, thậm chí ở ngay cả cổng đình và vào tận trong sân đình. Họ chơi cờ bạc với hy vọng rằng năm mới gặp may được tiền, được dây đỏ là cả năm sẽ trúng lớn, ăn nên làm ra. Hội vật bị quên lãng, chẳng còn trống dong cờ mở, chẳng có những người già đức độ ra đánh trống nữa mà do mấy đứa choai choai vừa vật nhau, vừa làm trọng tài, vừa đánh trống. Xung quanh sỏi vật là lũ con nít thi nhau nói tục chửi bậy, mấy bà trung niên không có việc gì làm rủ nhau ra cổ vũ cho con cái của mình cùng mấy gã thanh niên "ái nam ái nữ" không biết chơi cờ bạc, hoặc những gã đã ngồi chơi bạc quá lâu, đã mỏi gối, đau lưng hoa mắt, nhức đầu và cháy túi ra ngó ngó nghiêng nghiêng cho giãn gân giãn cốt. Những người trong Ban tổ chức trước đây thì im hơi lặng tiếng, lặn mất tăm không thấy động tĩnh gì. Hội làng buồn bã, lưa thưa để cho những thú vui bài bạc lẩn át và xô vào quên lãng.

Tôi chợt thấy chạnh lòng và day dứt buồn, tủi thân khi ngày hội vật lại về. Liệu có còn ai đứng ra tổ chức? Liệu có còn những đô vật chuyên nghiệp đứng ra đọ sức? Rồi tất cả sẽ đi đâu về đâu khi thời gian vẫn cứ phũ phàng trôi qua, phủ lên lễ hội dân gian một lớp bụi xoá mờ quá khứ. Hội vật làng tôi biết đến bao giờ mới trở lại ngày xưa?!

Tháng 2 -2000

H OA GẠO THÁNG BA

Tháng Ba, khi cái rét nàng Bân làm tê tái lòng người, khi những đợt mưa bụi cuối xuân làm cho những con đường đất trong làng nhào nhoét, lầy lội và trơn tuột, khi những cánh hoa xoan li ti màu tím tím nõ, đưa hương ngan ngát là lúc những chùm hoa gạo bung ra, đỏ rực như một dải lửa khổng lồ làm sáng bừng cả đường làng

Chẳng biết có phải do ngày đó chúng tôi thường xuyên bị đói cho nên ăn hoa gạo cảm thấy rất ngon, rất ngọt, thậm chí được cái hương vị tuổi thơ ngọt ngào trong những bông gạo vừa rớt cành hay do tuổi thơ lam lũ đã gắn bó chúng tôi hơn với đất, với làng, với những cây gạo tháng Ba hoa sai chi chút, với những buổi trốn học đi chơi, với những nỗi buồn vô cớ của tuổi học trò không thể giải toả được mà chúng tôi đã bỏ ra ngồi lì dưới gốc gạo nghĩ vẩn vơ hàng tiếng đồng hồ. Cái thú của chúng tôi mỗi mùa hoa gạo nở là thi bắn hoa gạo. Mỗi thằng tự chuẩn bị cho mình một chiếc súng cao su và một nắm đá viên nhỏ trong túi quần để làm đạn. Thằng nào bắn rụng được nhiều hoa gạo nhất sẽ được ăn tất cả hoa của những thằng còn lại, được mang về nhà và được bọn nó mang hộ cặp sách. Tôi thuộc hàng xạ thủ nên đi học thường có kẻ ôm cặp sách cho, chỉ việc vừa đi vừa vung vẩy chiếc súng cao su, oai như một viên tướng chỉ huy. Chỗ nào tôi dừng lại, bọn chúng cũng đứng lại phía sau, tôi bỏ đi, chúng lại lèo đèo đi theo. Nhiều lần về học, tôi đã biểu diễn tài nghệ của mình để khao quân bằng một bữa hoa gạo chán chê. Có lần, tôi khao bọn chúng bằng một bữa chim quay béo ngậy ám mùi khói rơm nhưng đứa nào cũng thích, cũng phục tài tôi. Tất cả những điều đó đã làm cho tuổi thơ của tôi trôi qua trong êm đềm,

hạnh phúc, đã nuôi lớn những ước mơ còn non dại và bé bỏng của lũ học trò quê vẫn chân trần đi học.

Chúng tôi lớn dần lên, mỗi đứa ôm theo mình một khát vọng thành đạt để rời xa cái kham khổ, đói nghèo của một miền quê đồng chiêm trũng. Những mùa hoa gạo cũng lần lượt đi qua trong lặng lẽ, tủi hờn khi mà cả nhóm hơn hai mươi đứa chúng tôi và nhiều nhóm khác đã chia tay nhau dưới gốc cây gạo đầu làng để đứa thì đi làm ăn xa, đứa thì đi học đại học và cùng hẹn nhau một ngày trở về khi đã trưởng thành. Và rồi cuộc sống bận rộn với những bộn bề lo toan vất vả đã xoá dần đi những mùa hoa gạo và ký ức tuổi thơ trong mỗi chúng tôi. Bạn bè tôi đã trưởng thành cả, đứa làm ở Việt Nam Airlines, đứa làm ở Viện khoa học, Viện kiểm sát, Toà án, Bưu điện, đứa lập công ty riêng, đứa làm trong liên doanh, đứa đi dạy học... và hầu như đều có xe máy cả. Có lẽ vì vậy mà mỗi lần về làng, đi qua gốc gạo, chẳng đứa nào kịp giật mình dừng lại để nhìn lại quãng tuổi thơ lam lũ của mình, để tự hứa với lòng mình sẽ sống tốt hơn, thật hơn, để nhớ tới bạn bè - những đứa đã gắn bó với mình suốt quãng đời ấu thơ khó nhọc, để ăn lại vài cánh hoa gạo xem hương vị của nó bây giờ thế nào. Đường làng ngõ xóm của làng tôi bây giờ đã được đổ bê tông cả nên những bông hoa gạo rớt cành

bị gãy gập cánh và bị mọi người vô tình xéo lên nát bét. Lũ học trò quê bây giờ cũng không thích ăn hoa gạo nữa và mỗi khi có đũa náo đó dừng lại bên gốc cây thì chỉ vì chúng đang rình để bắn chim. Chim chóc bây giờ cũng ít lắm rồi, năm thì mười hoạ mới thấy một bóng chim Chào mào, Sáo sậu, còn lại thì thỉnh thoảng mới thấy một vài con chim sâu cần mẫn chuyền cành kiếm mồi. Súng cao su bây giờ lũ trẻ con cũng không dùng nữa, thay vào đó là những khẩu súng hơi. Chẳng còn ai hiểu được lời thì thầm trò chuyện của cây gạo cả. Chỉ có thời gian còn phũ phàng phủ lên những mùa hoa gạo một nỗi buồn sâu lắng. Có lẽ, chỉ còn bác sửa xe đạp già đã từng bước ra từ khói lửa của chiến tranh là còn hoài cố, còn đoái hoài đến những mùa hoa gạo. Đã mấy năm nay, bác dựng quán sửa xe ngay dưới gốc gạo này và ăn ở luôn tại đó. Ngày ngày, bác cần mẫn quét những cánh hoa rơi dồn lại cho chúng khỏi bị dập vùi dưới những bánh xe vô tình của thiên hạ và thỉnh thoảng, người ta lại thấy bác ca cảm một mình rồi thở dài. Bác cũng như cây gạo, không theo kịp dòng chảy hối hả của thời gian, đang cùng cây dựa lưng vào nhau để tìm niềm an ủi khi mọi người đã bỏ rơi mình để vượt lên phía trước. Lòng tôi chợt chùng xuống, bàng bạc một nỗi buồn.

Tháng 3 - 2001

HÈ VÈ

Hình như mùa hè năm nay đến sớm hơn. Những đợt nắng non tơ, trong suốt như thủy tinh rưới đều một màu vàng tơ lên khắp không gian, trên những cành cây, ngọn cỏ còn đẫm sương đêm lung linh, chợt e ấp trước thềm hiên rồi tung tăng chạy nhảy, vui đùa như bầy trẻ nhỏ. Chúng cũng chẳng đủ sức làm cho những cây phượng vĩ già nua, lười biếng giật

mình tỉnh giấc ngủ dài suốt những ngày đông rét mướt để bung nở những chùm hoa đỏ rực như những đài lửa khổng lồ đang ngùn ngụt cháy nhưng lại đủ sức hâm nóng bầu không khí lạnh lẽo, ảm đạm của buổi giao mùa. Tất cả chợt bùng lên, ửng hồng dưới nắng hè như đôi gò má thẹn thùng, e ấp của người thiếu nữ vừa bước vào tuổi dậy thì. Một sức sống mới mạnh mẽ, rực rỡ đang len lỏi tràn về.

Phía bờ tre, những con chim cuốc im lìm ngủ suốt những tháng ngày mùa đông lạnh giá, chợt giật mình tỉnh giấc, kêu lên những tiếng khắc khoải gọi hè. Những tiếng kêu nỉ non, rã rời, chậm chạp ấy cứ vang lên đều đặn vào mỗi buổi sớm mai như một lời giục giã. Dường như âm thanh của mùa hè bắt đầu cộm lên, nô nức tràn về.

Những trận mưa rào bất chợt kéo về xối xả, mang theo về tiếng sấm động thảng Ba gọi lên một không khí mùa màng no đủ. Những cơn giông bắt đầu dữ dội và khắc nghiệt hơn. Bầu trời đen kịt, mây vùn vù tầng tầng lớp lớp như hàng ngàn quả núi cao ngất sắp đổ ụp xuống đầu. Gió. Gió gào rít, lật tung những dây quần áo của ai đó đang phơi ngoài sân chưa kịp mang vào, vặn ngửa những tàu lá chuối hiền lành rồi xé chúng ra tơi tả không thương tiếc, hất tung mũ nón của người đi đường rồi cào

đầu tóc của họ rối bù lên. Trời đen sẫm lại. Những lần chớp loé sáng ngoằn ngoèo xé toạc bầu trời thành hàng nghìn mảnh nhỏ rách nham nhở. Những tiếng sấm gầm gừ tưởng chừng như chỉ dọa dẫm được lũ trẻ con yếu bóng vía nhưng bất chợt bùng ra thành một tiếng nổ tanh bành, dữ dội làm khiếp đảm tất cả mọi người. Mưa bắt đầu rơi lộp bộp trên mái ngói, lũng bùng trên tàu lá chuối sau vườn, lẹt đẹt trên nền sân bê tông. Những hạt mưa to tròn vỡ vụn ra. Mưa mau dần rồi xối xả đổ xuống như trút nước. Những cơn gió quất liên tục vào mưa làm cho chúng uốn lượn rồi tức tối hất tung nước vào trong nhà. Mọi người vội vàng đóng chặt cửa lại.

Sau cơn giông, mọi vật bắt đầu rạng rỡ trở lại, trong trẻo và tươi sáng hơn. Âm thanh đầu tiên là của những chú chim. Những con chim sâu ríu rít chuyền cành. Những con chào mào, sáo sậu hót líu lo như một bản hoà tấu vui nhộn. Những con chim cu gáy nhón nhón tán tỉnh nhau bên cạnh những thửa ruộng vàng óng ả, long lanh những giọt nước mưa trên tàu lá úa. Thỉnh thoảng chúng lại gù lên những tiếng hạnh phúc. Và kìa tiếng ve sầu. Những chú ve con vừa lột xác, bắt đầu hót véo von những khúc ca mùa hè dài bất tận, ngân nga khắp không gian. Tất cả hoà âm lại thành một bản giao hưởng

rộn rã, vui tươi của tự nhiên, của đất trời như một đặc ân của tạo hoá chỉ ban tặng riêng cho mùa hạ.

Thảm lúa vàng mênh mông chợt rụng mình, giữ sạch những giọt nước mưa còn bám lại trên cánh tay lá, trên bông, trên thân. Tiếng gọi nhau í ới của mọi người ra thăm đồng lộ rõ niềm hạnh phúc bất tận về một mùa màng bội thu. Tiếng rền cuốc, cày, tiếng cắt trâu liềm đều đặn vang lên trong thôn xóm. Một ngày mùa bận rộn đang về.

Chiều xuống, lũ trẻ chăn trâu tung tăng dắt trâu về làng. Những bước chân của đàn trâu chậm chạp nện xuống nền đất đều đều gợi lên cảm giác thanh bình, êm ả. Bên đường, những bụi tre tần ngần gỡ tóc cho nhau kẽo cà kẽo kẹt. Tiếng gọi gà vắng vắng đâu đây. Tiếng nước giếng khơi dội ào ào. Tiếng bát đũa, tiếng lũ trẻ con nô đùa vang xa trong xóm. Làn khói lam chiều lơ lửng quyện vào nhau trong bóng hoàng hôn.

Lâu lắm rồi tôi mới lại có được những cảm giác rạo rức khi hè về. Tôi yêu những tiếng châu chuộc, tiếng ếch kêu râm ran bên ao bèo khi chiều muộn và suốt đêm khuya, tiếng côn trùng kêu rí rả, nỉ non hoà lẫn trong tiếng gió vi vu. Ngồi ngắm sao trời hằng hà sa số, lại được nghe những âm thanh quen thuộc của những ngày ấu thơ mà suốt những năm tháng học tập và làm việc xa

nhà không cảm nhận được, tôi chợt nhận thấy mình bé lại khi vắng vắng đâu đây tiếng dỗ con của người mẹ trẻ, tiếng ru ầu ơ ngọt ngào trên cánh võng đong đưa. Có thể mọi thứ vẫn lặng lẽ diễn ra bình yên như ngàn đời vẫn thế. Có thể tất cả chỉ còn là hoài niệm bởi mọi việc đã thay đổi quá nhiều. Nhưng những âm thanh trong trẻo của mùa hè thì vẫn còn đây, đầy đủ và nguyên vẹn như khi tôi ấu thơ, như khi tôi mười tám chia tay làng quê lên chốn thị thành. Lâu lắm rồi, tôi không có đủ thời gian để nghe trọn vẹn một bài hát mình thích, xem trọn vẹn một bộ phim mình cho là hay. Nhưng có lẽ với mùa hè, thời gian như ngừng lại. Tôi không keo kiệt thời gian với mùa hè bởi đó là mùa kỷ niệm của mỗi con người khi bước qua tuổi học trò. Nó cũng là mùa hạnh phúc của những đứa con từng lớn lên giữa quê nghèo bất chợt gặp những hình ảnh và âm thanh quen thuộc khi quê mình đổi thay, khi quê mình đang bị cuốn vào trong cơn lốc đô thị hoá. Chẳng biết mùa hè năm nay có thật vậy không, chẳng biết những âm thanh của mùa hè có diễn ra đúng như tôi vừa nghe thấy hay đó chỉ là tiếng vọng của mùa hè trong ký ức xa xôi. Nhưng với tôi, mùa hè mãi mãi còn nguyên sơ như những ngày ấu thơ thừa trước.

Hè 1997

HÀ NỘI TRONG TÔI

Tôi yêu Hà Nội - một tình yêu trong trắng và đắm say như một mối tình đầu bởi lẽ tôi đã gắn bó với Hà Nội bằng những tháng ngày đi làm thuê trong ngõ Cống Trắng, phố Khâm Thiên và sau đó là suốt quãng đời sinh viên giàu ước mơ, nhiều khát vọng, mà tôi đã được sống hết, sống thật với chính mình.

● HOÀNG TRỌNG MUÔN ●
mùa hoa lộc vừng • ký và tản văn

Tôi nhớ đến nao lòng đêm Hà Nội. Thành phố chìm vào giấc ngủ say, yên bình sau một ngày gồng mình lên với cuộc sống tất bật. Những ánh đèn vàng héo hắt, hắt ra từ ô cửa sổ những nhà cao tầng. Những cột đèn cao áp toả ánh sáng bàng bạc, thâm quầng trong màn sương đêm, đứng lặng lẽ như những người lính gác trung thành, tận tụy. Những con phố vắng hoe, dài hun hút. Thỉnh thoảng, một vài tiếng động cơ xe máy lạc lõng vang lên rồi chìm ngấm trong khoảng không tĩnh lặng. Chỉ có tiếng rao vang của những hàng bán bánh mì là vẫn chứa đựng sự thắc thỏm, lo âu. Tiếng rao kéo dài, mệt mỏi và đứt quãng chẳng đánh thức nổi những bác đạp xích lô đang nằm gác chân lên thành xe, chụp mũ vào mặt ngủ ngon lành, quên cả muỗi đốt, quên cả sương đêm và gió lạnh. Cuộc sống tất bật của phố xá suốt một ngày vất vả rồi cũng dừng lại, lắng đọng vào từng cuộc đời, từng số phận cụ thể với rất nhiều cảnh ngộ khác nhau. Thỉnh thoảng vẫn thấy họ tủm tỉm cười mãn nguyện trong một giấc mơ hạnh phúc. Những tiếng chổi tre cào vào màn đêm xoàn xoạt... xoàn xoạt... xoàn xoạt... nghe thật nhẩn nại và bên bỉ, âm thâm. Lúc thành phố ngủ say cũng là lúc